

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

MÁY GIẶT



Trước khi bắt đầu lắp đặt, hãy đọc kỹ những hướng dẫn này. Điều này sẽ đơn giản hoá quá trình lắp đặt và đảm bảo sản phẩm được lắp đặt đúng cách và an toàn. Để hướng dẫn này ở gần sản phẩm sau khi lắp đặt để sau này tham khảo.

TIẾNG VIỆT

TV2402NTWB TV2402NTWW



MFL71781347
Rev.00_082721

www.lg.com

Copyright © 2021 LG Electronics Inc. All Rights Reserved.

MỤC LỤC

Hướng dẫn này có thể có các hình ảnh hoặc nội dung khác với kiểu máy mà bạn đã mua.

Hướng dẫn sử dụng này có thể được thay đổi bởi nhà sản xuất.

HƯỚNG DẪN AN TOÀN

ĐỌC TẤT CẢ HƯỚNG DẪN TRƯỚC KHI SỬ DỤNG 3

CẢNH BÁO 3

LẮP ĐẶT

Bộ phận và thông số kỹ thuật 8

Yêu cầu Không gian Lắp đặt 10

Xếp chồng Máy giặt Mini và Máy giặt chính 11

Kết nối Ống Cấp Nước 13

Lắp đặt Ống Xả nước 16

Giữ thăng bằng cho Thiết bị 17

VẬN HÀNH

Tổng quan về vận hành 19

Chuẩn bị mẻ giặt 19

Thêm bột giặt/nước giặt và nước xả vải 20

Bảng điều khiển và bảng chương trình 23

Các tùy chọn và chức năng bổ sung 27

CHỨC NĂNG THÔNG MINH

Sử dụng Ứng dụng LG ThinQ 28

Smart Diagnosis 30

BẢO TRÌ

Vệ sinh sau mỗi lần giặt 32

Vệ sinh thiết bị định kỳ 32

XỬ LÝ SỰ CỐ

Trước khi thực hiện cuộc Gọi Dịch vụ 34

HƯỚNG DẪN AN TOÀN

ĐỌC TẤT CẢ HƯỚNG DẪN TRƯỚC KHI SỬ DỤNG

Các hướng dẫn an toàn sau đây nhằm mục đích ngăn chặn các rủi ro hoặc hư hỏng không thể lường trước từ việc vận hành sản phẩm không an toàn hoặc không đúng cách.

Các hướng dẫn được chia thành hai phần 'CẢNH BÁO' và 'THẬN TRỌNG' như được mô tả bên dưới.

Thông điệp về an toàn



Biểu tượng này được hiển thị để cho biết các vấn đề và thao tác vận hành có thể gây ra rủi ro. Hãy đọc cẩn thận phần có biểu tượng này và thực hiện theo các hướng dẫn để tránh rủi ro.



CẢNH BÁO

Biểu tượng này cho biết nếu không thực hiện theo các hướng dẫn có thể gây ra thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong.



THẬN TRỌNG

Biểu tượng này cho biết nếu không thực hiện theo các hướng dẫn có thể gây ra thương tích nhẹ hoặc hư hỏng sản phẩm.

CẢNH BÁO

⚠ CẢNH BÁO

- Để giảm rủi ro cháy, nổ, tử vong, điện giật, thương tích hoặc bỏng ở người khi sử dụng sản phẩm này, hãy thực hiện theo các biện pháp phòng ngừa cơ bản, bao gồm các điều sau:

An toàn kỹ thuật

- Thiết bị này không nhằm dành cho những người (bao gồm trẻ em) có năng lực thể chất, giác quan hoặc tinh thần bị suy giảm, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức sử dụng nếu họ không có sự giám sát hoặc

hướng dẫn liên quan đến việc sử dụng thiết bị từ người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ.

- Trẻ em cần phải được giám sát để đảm bảo rằng các bé không chơi đùa với thiết bị.
- Nếu dây điện bị hỏng thì cần được thay thế bởi nhà sản xuất, nhân viên dịch vụ hoặc người đặt yêu cầu tương tự để tránh nguy hiểm.
- Sử dụng ống hoặc bộ ống mới được cung cấp kèm theo thiết bị. Việc sử dụng lại các ống cũ có thể gây ra hiện tượng rò rỉ nước và làm hỏng tài sản về sau.
- Không được để các cửa thông gió bị thảm cản trở.
- Thiết bị này chỉ được sử dụng trong sinh hoạt.
- Áp lực cấp nước phải đạt từ 50 kPa đến 800 kPa.

Công suất tối đa

Công suất tối đa đối trong các chu trình giặt quần áo khô là **2,5 kg**.

Lắp đặt

- Đừng bao giờ cố gắng vận hành thiết bị nếu thiết bị hư hỏng, trục trặc, bị tháo rời từng phần, thiếu hoặc gãy các bộ phận, kể cả dây hoặc phích cắm bị hỏng.
- Thiết bị này chỉ nên được vận chuyển bởi hai hoặc nhiều người để giữ thiết bị một cách chắc chắn.
- Không lắp đặt thiết bị ở nơi có nhiều bụi và ẩm thấp. Không lắp đặt hoặc bảo quản thiết bị ở bất kỳ khu vực ngoài trời hoặc ở bất kỳ chỗ nào chịu tác động của điều kiện thời tiết như ánh sáng mặt trời trực tiếp, gió, mưa hoặc nhiệt độ dưới mức đóng băng.
- Đảm bảo phích cắm điện được cắm toàn bộ vào ổ cắm điện.
- Không được cắm thiết bị vào ổ cắm nhiều lỗ, ổ điện đa năng, hoặc dây điện kéo dài.
- Không sửa đổi phích cắm được cung cấp kèm theo thiết bị. Nếu phích cắm không vừa với ổ cắm, hãy nhờ thợ điện có đủ trình độ chuyên môn lắp đặt đúng loại ổ cắm.

- Thiết bị này được trang bị dây điện có dây dẫn nối đất/tiếp địa (chân nối đất) và phích cắm nối đất. Phích cắm phải được cắm vào ổ cắm phù hợp, được lắp đặt và nối đất/tiếp địa theo các quy tắc và quy định địa phương.
- Việc kết nối dây dẫn nối đất thiết bị không đúng cách có thể gây ra rủi ro điện giật. Xác nhận lại với thợ điện hoặc nhân viên dịch vụ có đủ trình độ chuyên môn nếu bạn nghi ngại không biết thiết bị có được nối đất đúng cách hay không.
- Siết chặt ống xả tại các đầu nối để tránh bị bật ra.

Vận hành

- Máy giặt Mini được thiết kế để giặt các đồ bị bẩn nhẹ hoặc dễ hỏng. Do đó, không giặt quần áo bị bẩn ở mức bình thường hoặc bẩn nhiều hay các đồ khác như mền, đệm, giày, ga phủ, khăn, quần bò hay chăn cho thú cưng.
- Không lắp Máy giặt Mini lên trên Máy giặt Mini khác, bề, bề mặt được nâng lên hay bề.
- Để tránh làm vỡ cửa kính, không đẩy cửa quá mạnh khi đóng cửa.
- Không dùng chân để mở hoặc đóng cửa, không giẫm lên Máy giặt Mini.
- Không dùng đồ vật sắc nhọn tác động vào bảng điều khiển để vận hành thiết bị.
- Không thử tách các tấm che chắn hoặc tháo rời thiết bị.
- Không sửa chữa hoặc thay thế bất kỳ bộ phận nào của thiết bị. Mọi việc sửa chữa và bảo trì phải do nhân viên dịch vụ có đủ trình độ chuyên môn thực hiện trừ khi được khuyến nghị cụ thể trong Hướng dẫn sử dụng này. Chỉ sử dụng các phụ tùng thay thế chính hãng.
- Không đè cửa xuống quá mạnh khi cửa thiết bị được mở.
- Không đặt các loài động vật, chẳng hạn như thú cưng vào trong thiết bị.
- Không để vật liệu dễ cháy chẳng hạn như sợi vải, giấy, giẻ lau, hoá chất v.v. ở khu vực bên dưới và xung quanh thiết bị.
- Không để hở cửa thiết bị. Trẻ em có thể trèo lên cửa hoặc bò vào trong thiết bị, gây hư hỏng hoặc thương tích.

- Không bỏ thêm, giặt hoặc sấy những đồ giặt đã được rửa, giặt, ngâm hoặc dính các chất dễ cháy hoặc dễ nổ (chẳng hạn như sáp, chất tẩy sáp, dầu, sơn, xăng, chất tẩy nhờn, dung môi tẩy khô, dầu hỏa, chất tẩy vết bẩn, nhựa thông, dầu thực vật, dầu ăn, acetone, cồn, v.v.). Sử dụng không đúng cách có thể gây cháy nổ.
- Không sử dụng hoặc bảo quản các chất dễ cháy hay bắt cháy (ête, benzen, cồn, hóa chất, khí hóa lỏng, bình xịt dễ cháy, xăng, chất pha, dầu, thuốc trừ sâu, chất làm sạch không khí, mỹ phẩm, v.v...) gần thiết bị.
- Không bao giờ đưa tay vào bên trong thiết bị khi thiết bị đang hoạt động. Đợi cho đến khi lồng giặt hoàn toàn dừng hẳn.
- Không chạm vào cửa thiết bị khi sử dụng chương trình nhiệt độ cao.
- Nếu nước rò rỉ từ thiết bị hay bị tràn, hãy ngắt ổ cắm điện và liên hệ với trung tâm thông tin khách hàng LG Electronics.
- Tắt vòi nước để giảm áp lực lên ống và van và giảm thiểu sự rò rỉ khi xảy ra vỡ hoặc nứt đường ống. Kiểm tra tình trạng các ống cấp; cần thay thế các ống này sau 5 năm.
- Nếu có rò rỉ khí (isobutan, propan, khí tự nhiên v.v.) trong nhà, không được chạm vào thiết bị hay phích cắm điện và thông gió khu vực ngay lập tức.
- Nếu ống xả hoặc ống cấp bị đóng băng trong mùa đông, chỉ sử dụng thiết bị sau khi tan tuyết.
- Giữ tất cả các chất tẩy giặt, chất làm mềm và chất tẩy trắng tránh xa trẻ em.
- Không được chạm vào phích cắm hoặc các phần điều khiển thiết bị bằng tay ướt.
- Không được gập cong dây điện quá mức hoặc đặt một vật nặng lên dây.
- Tránh tiếp xúc với nước xả từ thiết bị trong quá trình giặt.
- Đảm bảo bộ phận thoát nước đang hoạt động đúng cách. Nếu nước không được thoát, sàn nhà của bạn có thể bị ngập.
- Lau sạch vết bẩn hoặc bụi trên các phần tiếp xúc của phích cắm.

Bảo trì

- Ngắt thiết bị ra khỏi nguồn điện trước khi vệ sinh thiết bị. Việc đặt phần điều khiển về vị trí TẮT hoặc chờ không ngắt thiết bị này ra khỏi nguồn điện.
- Cắm chặt phích cắm vào ổ cắm sau khi loại bỏ hết hơi ẩm và bụi bẩn.
- Không phun nước vào bên trong hoặc bên ngoài thiết bị để vệ sinh thiết bị.
- Không bao giờ rút phích cắm thiết bị bằng cách kéo dây điện. Luôn cầm chặt phích cắm và kéo thẳng phích cắm ra khỏi ổ cắm.
- Chỉ nhân viên có trình độ của trung tâm dịch vụ LG Electronics mới được tháo rời, sửa chữa, hoặc thay đổi thiết bị. Liên hệ với trung tâm thông tin khách hàng LG Electronics nếu bạn cần di chuyển và lắp đặt thiết bị tại một địa điểm khác.

Tiêu hủy

- Trước khi vứt bỏ thiết bị cũ, rút phích cắm. Cắt bỏ dây cáp ngay phía sau thiết bị để phòng ngừa sử dụng nhầm.
- Để tất cả vật liệu đóng gói (chẳng hạn như túi nhựa và xốp) cách xa trẻ em. Vật liệu đóng gói có thể gây ngạt thở.
- Tháo rời cửa trước khi thải bỏ hoặc vứt bỏ thiết bị này để tránh gây nguy hiểm cho trẻ nhỏ hoặc các động vật nhỏ bị mắc kẹt bên trong.

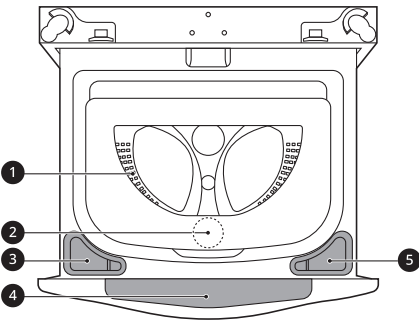
LẮP ĐẶT

Bộ phận và thông số kỹ thuật

LƯU Ý

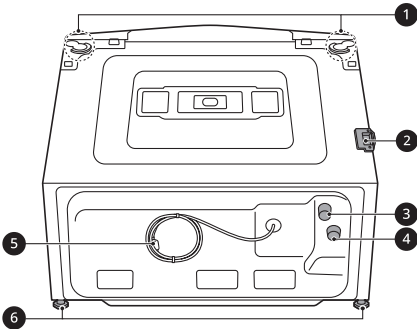
- Hình dạng bên ngoài và các thông số kỹ thuật có thể thay đổi mà không báo trước để cải thiện chất lượng thiết bị.

Mặt trước



- 1 Lồng giặt
- 2 Nút mở/đóng cửa
- 3 Bộ phân phối nước giặt
- 4 Bảng Điều khiển
- 5 Bộ phân phối nước xả vải

Mặt sau



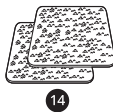
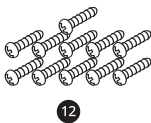
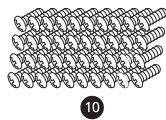
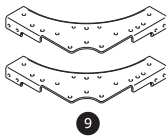
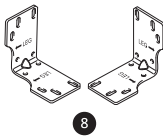
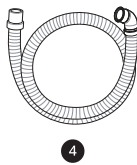
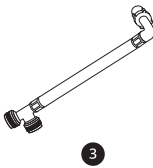
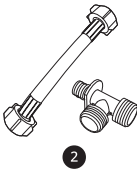
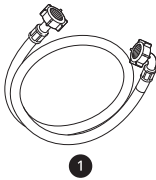
- 1 Lỗ ở chân Máy giặt chính
- 2 Chốt đặt chông
- 3 Ống xả
- 4 Cấp nước (chỉ dùng cho nước lạnh)
- 5 Phích cắm điện
- 6 Chân Chỉnh Thăng Bằng

Thông số kỹ thuật

Model	TV2402NTWB TV2402NTWW
Nguồn Điện	220 V~, 50 Hz
Kích thước (Chiều rộng x Độ dày x Chiều cao)	595 mm X 654 mm X 365 mm
Trọng lượng Sản phẩm	42 kg

Các phụ kiện

*1 Các phụ kiện đi kèm có thể thay đổi tùy theo kiểu máy bạn mua.



1	Ống cấp nước (cho nước lạnh)	2	Nối ống cấp và đầu nối đã tháo rời*1	3	Nối ống cấp và đầu nối đã lắp ráp*1
4	Ống xả nước	5	Đầu nối ống xả nước	6	Đai ôm ống
7	Dây buộc cáp (2 chiếc)	8	Giá đỡ sau (2 chiếc)	9	Giá đỡ trước (2 chiếc)
10	Vít cửa máy (40 chiếc)	11	Vít kim loại tấm ngắn (5 chiếc)	12	Vít kim loại tấm dài (11 chiếc)
13	Cờ-lê	14	Tấm chống trơn trượt (2 chiếc)	15	Cốc đóng xả phòng

LƯU Ý

- Hình ảnh trong tài liệu hướng dẫn này có thể khác với các bộ phận và phụ kiện thực tế và có thể được nhà sản xuất thay đổi nhằm cải thiện sản phẩm mà không cần báo trước.

Yêu cầu Không gian Lắp đặt

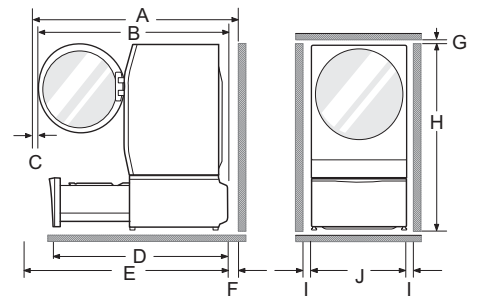
Địa điểm lắp đặt

- Thiết bị này phải được lắp đặt trên mặt sàn chắc chắn để giảm thiểu rung động trong quá trình vận hành. Sàn bê tông là tối ưu nhất vì ít khả năng gây rung trong suốt chu trình vận hành hơn so với ván sàn hay bề mặt trải thảm.
- Nếu không thể tránh bố trí thiết bị kế bên bếp ga hoặc bếp than hoặc củi thì phải đặt một lớp cách nhiệt (850 X 600 mm) phủ lá nhôm ở bên phía đối diện bếp ga hoặc bếp lò giữa hai thiết bị.
- Đảm bảo rằng khi lắp đặt thiết bị, kỹ sư có thể dễ dàng tiếp cận được thiết bị trong trường hợp hỏng máy.
- Khi lắp đặt thiết bị, hãy chỉnh cả bốn chân bằng cách sử dụng cờ-lê bu-lông vận chuyển đi kèm để đảm bảo thiết bị được vững chắc.

Bố trí sàn

*1 không gian tối thiểu để lắp đặt

Để đảm bảo đủ khoảng trống cho các ống cấp nước, ống xả và lưu thông không khí, hãy để khoảng trống ít nhất 2 cm ở các bên và 10 cm ở sau thiết bị. Cần đảm bảo có thêm khoảng trống cho tường, cửa hay các tấm ốp sàn.



A	135 cm
B	123 cm
C	2 cm
D	114 cm
E	125 cm*1

F	10 cm
G	0,5 cm
H	125 cm
I	5 cm
J	60 cm

CẢNH BÁO

- Chỉ được dùng thiết bị này cho hộ gia đình và không được dùng thiết bị này trong các ứng dụng di động.

LƯU Ý

- Không cố làm cân bằng sàn không bằng phẳng bằng cách đặt các miếng gỗ, bìa cứng hay vật liệu tương tự bên dưới thiết bị.

Thông gió

- Đảm bảo sự tuần hoàn không khí xung quanh thiết bị không bị cản trở bởi các loại thảm, mền, v.v.

Nhiệt độ xung quanh

- Không lắp đặt thiết bị trong các phòng có thể xảy ra nhiệt độ đóng băng. Các ống đóng băng có thể bị cháy dưới áp suất. Độ tin cậy của bộ điều khiển điện tử có thể bị ảnh hưởng ở nhiệt độ dưới điểm đóng băng.
- Nếu thiết bị được giao trong mùa đông và nhiệt độ dưới nhiệt độ đóng băng, đặt thiết bị ở nhiệt độ phòng trong vài giờ trước khi tiến hành vận hành thiết bị.

Nối Điện

- Không sử dụng dây kéo dài hoặc bộ nối điện đôi.
- Luôn rút phích cắm thiết bị và tắt nguồn cấp nước sau khi sử dụng.
- Kết nối thiết bị với ổ cắm được nối đất phù hợp theo các quy định đi dây hiện hành.
- Thiết bị phải được bố trí sao cho có thể dễ dàng tiếp cận được phích cắm.

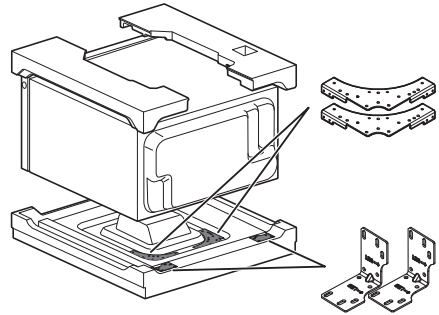
- Ổ cắm điện phải cách tối thiểu 1 mét mỗi bên tính từ vị trí của thiết bị.

⚠ CẢNH BÁO

- Chỉ nhân viên có đủ trình độ chuyên môn mới được phép sửa chữa thiết bị. Việc sửa chữa được thực hiện bởi những người không có kinh nghiệm có thể gây thương tích hoặc trục trặc nghiêm trọng. Hãy liên hệ nhân viên sửa chữa được LG ủy quyền tại địa phương.
- Phích cắm phải được cắm vào ổ cắm phù hợp được lắp đặt và nối đất/tiếp địa theo các quy tắc và quy định địa phương.

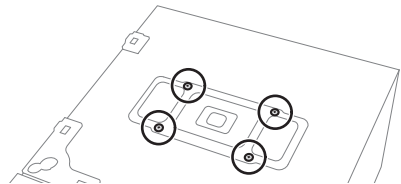
Các công-xôn kèm theo Máy giặt Mini

- Sau khi tháo bỏ bìa cứng và vật liệu vận chuyển, nhấc Máy giặt Mini khỏi bề mặt xốp và giữ lại 4 công-xôn trên bề mặt xốp.
 - Đảm bảo giá đỡ lồng giặt bằng nhựa được tháo ra cùng với đế và không bị kẹt ở đáy Máy giặt Mini.



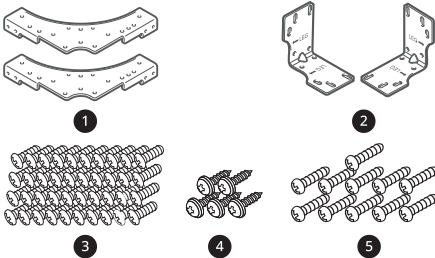
- Tháo và giữ lại tấm xốp để sau này sử dụng.
 - Nếu sau này cần di chuyển Máy giặt Mini thì tấm xốp sẽ giúp Máy giặt Mini không bị hư hỏng trong quá trình vận chuyển.
 - Để tránh hỏng hóc, không tháo các tấm xốp cho đến khi Máy giặt Mini được đặt vào vị trí cuối cùng.

- Xoay nắp trên khoảng 180 độ, che lỗ ở trên bằng nắp trên và lắp 4 vít kim loại tấm ngắn.



Xếp chồng Máy giặt Mini và Máy giặt chính

Các phụ kiện cần thiết



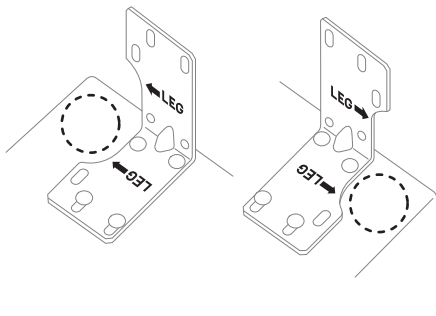
- Giá đỡ trước (2 chiếc)
- Giá đỡ sau (2 chiếc)
- Vít của máy (40 chiếc)
- Vít kim loại tấm ngắn (5 chiếc)
- Vít kim loại tấm dài (11 chiếc)

LƯU Ý

- Các phụ kiện có thể được nhà sản xuất thay đổi nhằm cải thiện sản phẩm mà không cần báo trước.

12 LẮP ĐẶT

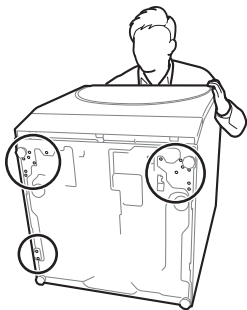
- 4** Gắn hai giá đỡ phía sau lên trên nóc phía sau của Máy giặt Mini bằng cách lắp 4 vít dùng cho máy vào mỗi giá đỡ.



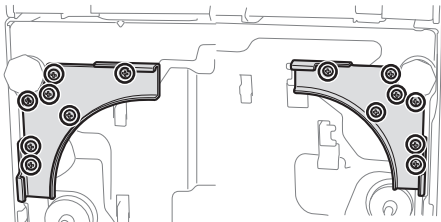
Bắt vít giá đỡ phía trước vào Máy giặt chính.

Kiểu 1: Đáy của Máy giặt chính làm bằng thép và có màu bạc.

- 1** Nghiêng và giữ Máy giặt chính.

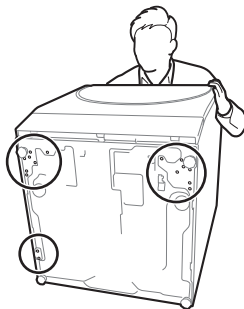


- 2** Gắn hai giá đỡ phía trước vào đáy Máy giặt chính rồi bắt vít từng giá đỡ bằng các vít của máy (7 chiếc).

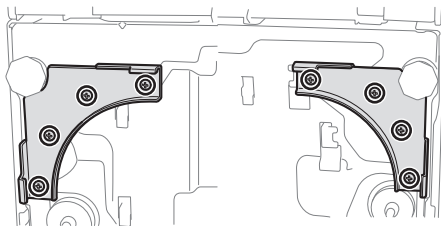


Kiểu 2: Đáy của Máy giặt chính làm bằng nhựa và có màu trắng.

- 1** Nghiêng và giữ Máy giặt chính.



- 2** Gắn hai giá đỡ phía trước vào đáy Máy giặt chính rồi bắt vít từng giá đỡ bằng các vít của máy (4 chiếc).



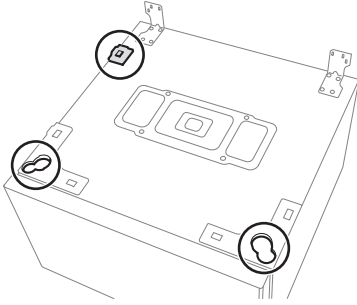
LƯU Ý

- Nếu các giá đỡ phía trước đã được gắn vào Máy giặt chính hoặc bộ Máy giặt chính có chức năng xếp chồng thì không lắp giá đỡ phía trước được cung cấp kèm với Máy giặt Mini.

Xếp chồng Máy giặt chính lên trên Máy giặt Mini.

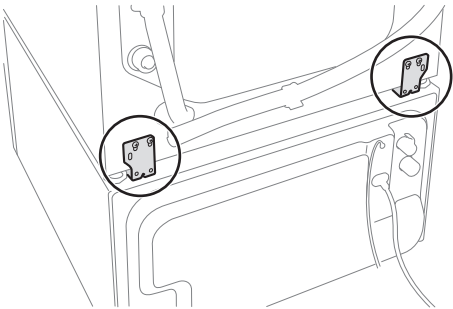
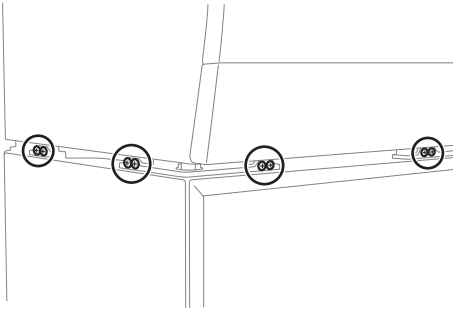
- 1** Đặt Máy giặt chính lên trên máy giặt Mini.

- Đặt các chân chỉnh thẳng bằng của Máy giặt chính vào trong các khe giá đỡ trên Máy giặt Mini và chỉnh thẳng với các lỗ vít của giá đỡ.



2 Dùng vít gắn chặt hai máy giặt ở các góc.

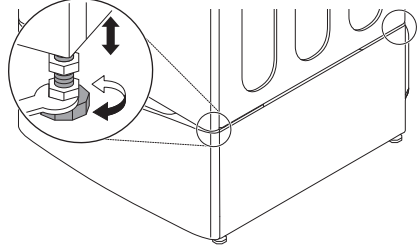
- Đầu tiên, lắp vít vào mỗi bên. Sau đó lắp vít vào phía trước và phía sau.



LƯU Ý

- Có thể sẽ khó lắp nếu không lắp ráp đúng theo thứ tự hoặc nếu máy giặt Mini không được đặt cân bằng để đặt máy giặt chính lên trên.

- 3 Xoay nhẹ các chân của Máy giặt chính cho đến khi chúng được gắn chặt vào Máy giặt Mini. Nới lỏng các chân có thể điều chỉnh bằng cách xoay chúng nửa vòng theo chiều kim đồng hồ bằng cờ lê. Sau đó siết chặt bốn đai ốc khóa. Phải siết chặt tất cả các đai ốc khóa.



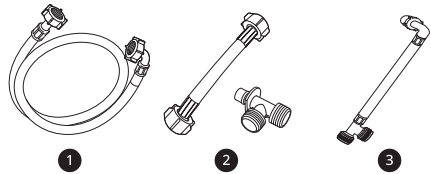
LƯU Ý

- Máy giặt Mini sẽ không hoạt động như một thiết bị độc lập.

Kết nối Ống Cấp Nước

Các phụ kiện cần thiết

- *1 Các phụ kiện đi kèm có thể thay đổi tùy theo kiểu máy bạn mua.



- 1 Ống cấp nước (cho nước lạnh)
- 2 Nối ống cấp và đầu nối đã tháo rời*1
- 3 Nối ống cấp và đầu nối đã lắp ráp*1

Lưu ý khi kết nối

- Áp lực nước phải ở nằm trong khoảng **50 kPa** và **800 kPa** (0,5 - 8,0 kgf / cm²). Nếu áp lực nước lớn hơn **800 kPa**, phải lắp đặt thiết bị giảm áp.

14 LẮP ĐẶT

- Kiểm tra định kỳ tình trạng của ống cấp nước và thay ống cấp nước nếu cần thiết.

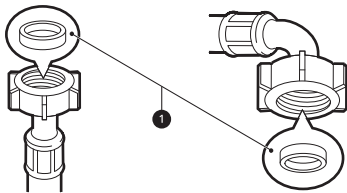
LƯU Ý

- Trong trường hợp áp lực nước xấp xỉ hoặc vượt ngưỡng 800 kPa thì cần lắp đặt thiết bị giảm áp lực nước cho cả hai vòi cấp.
- Nhiệt độ trên 65 °C có thể làm hỏng một số quần áo.
- Nhiệt độ dưới 4 °C có thể khiến các ống bị đóng băng và vỡ và cho kết quả giặt không như mong muốn do chất tẩy không được hòa tan.
- Nhiệt độ nước cấp lạnh trên 25 °C có thể làm hỏng quần áo như đồ len dễ hỏng
- Không siết quá chặt ống cấp nước hay dùng các thiết bị cơ học để siết lên van cấp nước.
- Không cần trang bị thêm bảo vệ dòng chảy ngược để nối vào đầu cấp nước.

Kiểm tra Gioăng Cao su

Hai gioăng cao su ❶ được cung cấp kèm theo ống cấp nước. Chúng được sử dụng để ngăn rò rỉ nước. Hãy gắn chặt đủ mức với vòi nước máy.

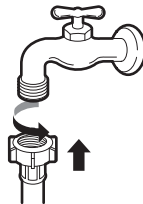
- Không sử dụng các thiết bị cơ học như kìm để siết chặt vòi cấp nước. Đảm bảo đầu cong của ống cấp nước được kết nối với thiết bị.



Kết nối Ống với Vòi Nước máy

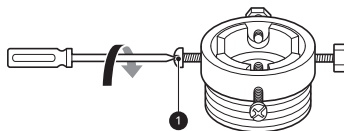
Kết Nối Ống Kiểu Vặn vít với Vòi nước máy có Ren

Vặn đầu nối ống cấp lên vòi cấp nước.

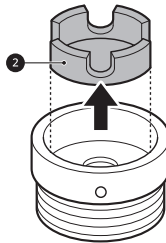


Kết nối Ống Kiểu Vặn vít với Vòi nước máy Không có Ren

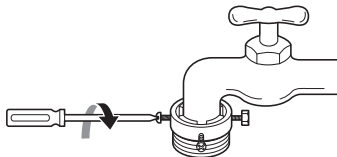
1 Nới lỏng 4 vít cố định ❶.



2 Tháo bỏ vành dẫn hướng ❷ nếu vòi nước máy quá lớn để lắp với ống nối.

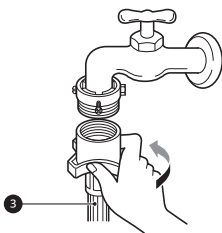


3 Đẩy ống nối lên trên phần đầu của vòi nước máy sao cho gioăng cao su được kết nối để đảm bảo trạng thái kín nước. Siết chặt 4 vít cố định.



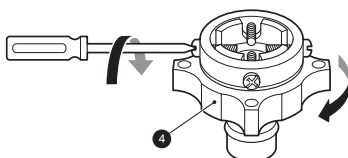
4 Đẩy ống cấp ❸ theo chiều thẳng đứng lên phía trên sao cho gioăng cao su bên trong ống có thể dính chặt hoàn toàn vào vòi nước máy rồi

sau đó siết chặt ống bằng cách vặn ống về bên phải.

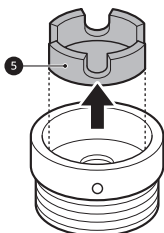


Kết nối Ống Loại Một Chạm với Vòi nước máy Không có Ren

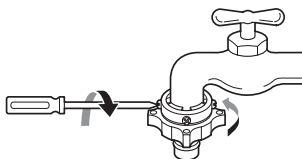
- 1 Vặn nối vành đai ống nối ④ và nối lỏng 4 vít cố định.



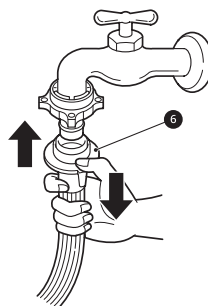
- 2 Tháo bỏ vành dẫn hướng ⑤ nếu vòi nước máy quá lớn để lắp với ống nối.



- 3 Đẩy ống nối lên trên phần đầu của vòi nước máy sao cho gioăng cao su được kết nối để đảm bảo trạng thái kín nước. Siết chặt 4 vít cố định và vành đai ống nối.



- 4 Kéo vành khoá rập đầu nối ⑥ xuống, đẩy ống cấp lên ống nối và nhả vành khoá rập đầu nối. Đảm bảo ống nối khoá vào đúng chỗ.

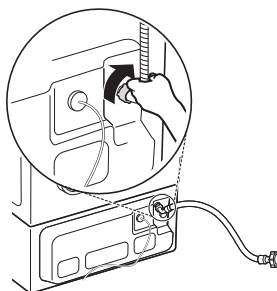


LƯU Ý

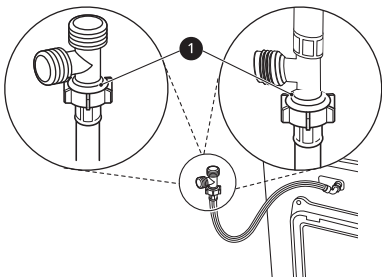
- Sau khi kết nối ống cấp với ống cấp nước máy, mở vòi nước máy để xả sạch các chất lạ (chất dơ, cát, mùn cưa, v.v.) trong các đường nước. Hứng nước xả vào xô và kiểm tra nhiệt độ nước.

Nối các ống cấp nước lạnh với cả hai máy giặt

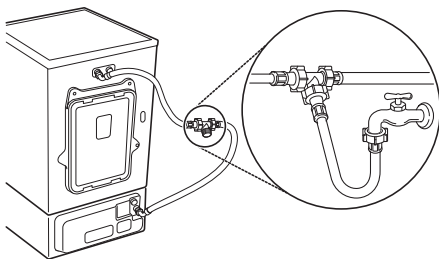
- 1 Mở gói phụ kiện dành cho các phụ kiện lắp đặt máy giặt Mini.
- 2 Nối ống cấp nước của máy giặt Mini với đầu nối ống cấp nước LẠNH.



- 3** Trước tiên, nối một đầu của đầu nối ống cấp nước **1** với ống cấp nước lạnh của máy giặt Mini.



- 4** Nối ống cấp nước được cung cấp bổ sung của máy giặt chính với đầu nối ống cấp nước lạnh và vòi nước lạnh.

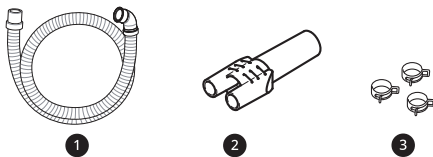


LƯU Ý

- Đảm bảo rằng ống cấp không bị gấp khúc hoặc bị tắc.

Lắp đặt Ống Xả nước

Các phụ kiện cần thiết

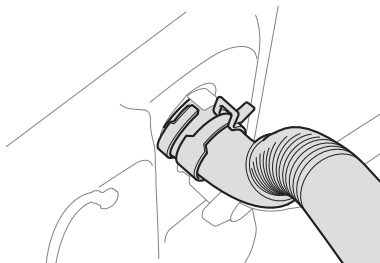


- 1** Ống xả nước
- 2** Đầu nối ống xả nước
- 3** Đai nẹp (3 EA)

Nối ống xả với Máy giặt Mini

Ống xả không nên đặt cao hơn **100 cm** so với sàn. Nước trong thiết bị không thể xả hoặc xả chậm.

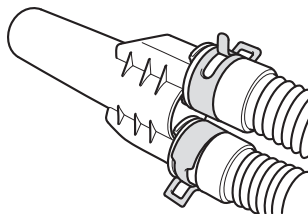
- 1** Lắp đai ôm ống vào khuỷu ống xả. Có thể cần kìm để tháo đai để gắn đai vào đầu cao su của ống.
- 2** Với ống được nối lên từ nút ống, gắn chặt nút ống vào lỗ xả ở phía sau của Máy giặt Mini.



- 3** Dùng kìm điều chỉnh đai ôm ống để cố định ống vào vị trí và tránh rò rỉ.

Nối đầu nối ống xả

- 1** Gắn các đai ôm ống đi kèm vào các đầu của hai ống xả.
- 2** Nối ống xả của Máy giặt chính và Máy giặt Mini với đầu nối ống xả.



- 3** Nối ống xả với vòi xả trên bồn giặt hoặc ống nối trần chậu rửa.

⚠ THẬN TRỌNG

- Điều chỉnh dây kẹp ống để ngăn ống không bị lỏng hoặc rò rỉ. Không tuân theo hướng dẫn này có thể dẫn đến tràn nước. Sử dụng đầu nối ống

xả giúp tránh rút nước do hiệu ứng bình thông nhau, tránh mùi hoặc xả không đúng cách.

- Đảm bảo các ống xả không bị gấp hoặc bị kẹp. Đây là nguyên nhân có thể gây ra các vấn đề về xả hoặc tiếng ồn.

LƯU Ý

- Tùy thuộc vào môi trường lắp đặt, bạn có thể phải mua một đầu nối ống xả riêng. Đầu nối được cung cấp sẽ vừa với lỗ thoát nước tiêu chuẩn ở cạnh lồng giặt.

Giữ thẳng bằng cho Thiết bị

Kiểm tra thẳng bằng

Khi đẩy các cạnh của tấm trên thiết bị xuống theo đường chéo, thiết bị không được bập bênh (kiểm tra cả hai chiều).

- Nếu thiết bị rung lắc khi đẩy tấm trên thiết bị theo đường chéo, hãy điều chỉnh lại chân thiết bị.
- Kiểm tra xem thiết bị đã được cân bằng hoàn toàn sau khi lắp đặt chưa.

LƯU Ý

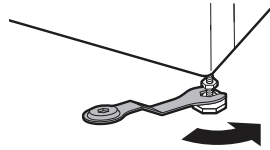
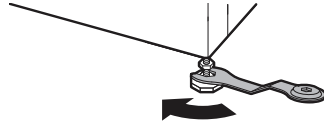
- Sàn gỗ hay sàn dạng lửng có thể góp phần gây rung mạnh và mất thẳng bằng. Có thể cần cần nhắc gia cố hoặc chằng chống sàn gỗ để loại bỏ hoặc giảm tiếng ồn và rung quá mức.

Điều chỉnh và chỉnh thẳng bằng các chân

Khi lắp đặt, thiết bị phải được căn chỉnh nằm thẳng và có độ thẳng bằng hoàn hảo. Nếu không được căn chỉnh nằm thẳng và có độ thẳng bằng phù hợp, thiết bị có thể bị hỏng hoặc có thể không hoạt động đúng.

- 1 Vặn các chân điều thẳng bằng theo yêu cầu nếu sàn không bằng phẳng.

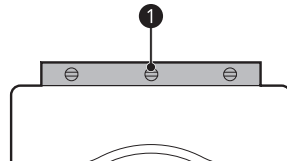
- Không chèn miếng gỗ, v.v. bên dưới các chân.
- Đảm bảo rằng tất cả bốn chân đều vững chắc và chống trên sàn.



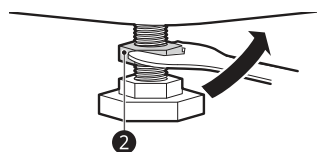
LƯU Ý

- Không lắp đặt máy giặt trên bề, để hay bề mặt được nâng lên trừ khi bề, để hay bề mặt đó do LG Electronics sản xuất để sử dụng kèm với mẫu máy.

- 2 Kiểm tra để đảm bảo thiết bị vẫn cân bằng tuyệt đối bằng ống ni-vô ❶.



- 3 Siết chặt các chân điều thẳng bằng với ốc hãm ❷ bằng cách xoay ngược chiều kim đồng hồ với đáy thiết bị.



- 4** Kiểm tra để đảm bảo tất cả các ốc hãm ở dưới đáy thiết bị được siết chặt đúng cách.

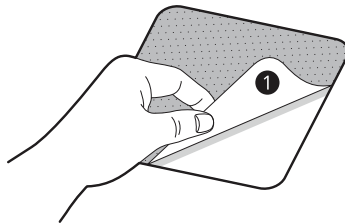
⚠ CẢNH BÁO

- Sau khi xếp chồng Máy giặt chính lên Máy giặt Mini, dùng các chân điều chỉnh ở Máy giặt Mini để cân bằng hai thiết bị. Chân điều chỉnh của Máy giặt chính phải được gắn chặt vào Máy giặt Mini và các đai ốc khóa cần được vặn ngược chiều kim đồng hồ để siết chặt.

LƯU Ý

- Việc đặt và chỉnh độ thẳng bằng thiết bị đúng cách sẽ đảm bảo máy vận hành được lâu dài, thường xuyên và đáng tin cậy.
- Thiết bị phải được đặt nằm ngang hoàn toàn và đứng vững tại chỗ trên sàn cứng và bằng phẳng.
- Máy giặt không được 'Bập bênh' các góc khi có tải.
- Không để các chân thiết bị bị ướt. Không thực hiện như vậy có thể gây rung hoặc tiếng ồn.

- Cách hiệu quả nhất là lắp các miếng lót chống trượt bên dưới các chân trước. Nếu khó đặt các miếng lót bên dưới các chân trước của thiết bị, hãy đặt chúng bên dưới các chân sau.



- 4** Đặt thiết bị lên các miếng lót chống trượt.

- Không gắn mặt dính ❶ của miếng lót chống trượt vào các chân của thiết bị.

LƯU Ý

- Miếng lót chống trượt mua thêm có bán tại trung tâm dịch vụ LG Electronics.

Sử dụng Miếng lót Chống Trượt

Tính năng này có thể thay đổi tùy theo kiểu máy đã mua.

Nếu bạn lắp đặt thiết bị trên một bề mặt trơn trượt, thiết bị có thể di chuyển do sự rung lắc quá mức. Việc chỉnh thẳng bằng không đúng có thể gây trực tiếp thông qua tiếng ồn và độ rung. Nếu xảy ra trường hợp này, lắp đặt các miếng lót chống trượt bên dưới các chân chỉnh thẳng bằng và điều chỉnh độ thẳng bằng.

- 1** Vệ sinh sàn để dán các miếng lót chống trượt.
- Sử dụng một miếng giẻ khô để loại bỏ và lau sạch các vật thể lạ và hơi ẩm. Nếu vẫn còn hơi ẩm, các miếng lót chống trượt có thể bị trượt.

- 2** Điều chỉnh độ thẳng bằng sau khi đặt thiết bị trong khu vực lắp đặt.

- 3** Đặt mặt dính ❶ của miếng lót chống trượt lên sàn.

VẬN HÀNH

Tổng quan về vận hành

Sử dụng thiết bị

- 1** Phân loại quần áo và cho đồ vào máy.
 - Phân loại quần áo theo loại vải, mức độ bẩn, màu sắc và kích thước để giặt nếu cần. Mở cửa và cho đồ vào trong thiết bị.
- 2** Thêm các sản phẩm làm sạch hoặc chất tẩy và chất làm mềm.
 - Dùng cốc đong chất tẩy lấy một lượng chất tẩy thích hợp cho đều vào lồng giặt.
- 3** Đóng cửa và ngăn kéo.
- 4** Bật thiết bị.
 - Nhấn nút **Nguồn điện** để bật thiết bị.
- 5** Chọn chu trình mong muốn.
 - Nhấn nút chu trình nhiều lần cho đến khi chọn được chu trình mong muốn.
- 6** Bắt đầu chu trình.
 - Nhấn nút **Khởi động/Tạm dừng** để bắt đầu chu trình. Thiết bị sẽ khuấy trộn nhanh không có nước để đo khối lượng mẻ giặt. Nếu không nhấn nút **Khởi động/Tạm dừng** trong một khoảng thời gian nhất định, thiết bị sẽ tắt nguồn và toàn bộ cài đặt sẽ mất.
- 7** Kết thúc chu trình.
 - Khi chu trình hoàn tất, thiết bị sẽ phát ra một giai điệu. Lấy ngay quần áo của bạn ra khỏi thiết bị để hạn chế nhăn. Kiểm tra xung quanh gioăng cửa khi lấy các đồ có kích thước nhỏ ra do có thể bị vướng lại trong gioăng.
 - Sau khi giặt xong, hãy lau cửa, gioăng cửa máy giặt và bên trong lồng giặt bằng khăn khô, mềm để đảm bảo vệ sinh khi giặt.

Chuẩn bị mẻ giặt

Phân loại quần áo

- Để có kết quả giặt tốt nhất, hãy phân loại quần áo theo nhãn sử dụng và nhiệt độ giặt.
- Mức bẩn (Nhiều, Bình thường, Nhẹ): Chia quần áo theo mức độ bẩn. Giặt đồ bị bẩn nhẹ bằng Máy giặt Mini, sau đó giặt đồ bị bẩn nhiều hoặc bẩn bình thường bằng Máy giặt chính của LG.
- Màu sắc (Trắng, Sáng, Tối): Giặt riêng quần áo tối màu và nhuộm màu với quần áo trắng hoặc sáng màu. Việc giặt chung quần áo nhuộm màu và quần áo sáng màu có thể làm nhuộm màu hoặc phai quần áo sáng màu.
- Sợi vải (Sợi vải nhân tạo, Tổng hợp): Giặt riêng sợi vải nhân tạo và sợi vải tổng hợp. Sợi vải nhân tạo có thể làm vốn xơ hoặc xơ vải tổng hợp.

Kiểm tra nhãn sử dụng quần áo

Các biểu tượng thông tin cho bạn về hàm lượng sợi vải của quần áo và cách giặt.

Các biểu tượng trên nhãn sử dụng

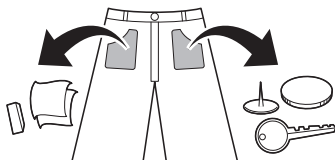
Biểu tượng	Kiểu giặt / Loại vải
	- Giặt thường - Vải bông, vải hỗn hợp
	- Giặt nhẹ - Vải sợi tổng hợp, vải hỗn hợp
	- Giặt đồ dễ hỏng đặc biệt - Đồ dễ hỏng
	- Chỉ giặt tay - Lụa, len
	Không giặt

LƯU Ý

- Các dấu gạch ngang bên dưới biểu tượng cung cấp cho bạn thông tin về loại vải và mức cho phép tối đa về ứng suất cơ học.

Kiểm tra quần áo trước khi bỏ vào thiết bị

- Kết hợp các đồ kích thước lớn và nhỏ trong một mẻ giặt. Bỏ các đồ kích thước lớn vào máy trước.
- Các đồ kích thước lớn không nên nhiều hơn một nửa tổng khối lượng mẻ giặt. Không giặt riêng từng đồ. Điều này có thể gây mất cân bằng mẻ giặt. Thêm vào một hoặc hai đồ tương tự.
- Kiểm tra tất cả các túi để đảm bảo không có gì trong túi. Các đồ vật chẳng hạn như đinh, kẹp tóc, que diêm, bút, tiền xu và chìa khóa có thể làm hư hỏng cả thiết bị lẫn quần áo của bạn.



- Giặt đồ dễ hỏng (vớ, áo ngực có gọng) trong túi lưới giặt.
- Đóng phéc-mơ-tuya, móc cài áo và dây thắt để đảm bảo các đồ vật này không làm rách những quần áo khác.
- Xử lý vết bẩn và vết màu khó sạch bằng cách chà một lượng nhỏ chất tẩy đã pha loãng nước lên các vết màu khó sạch để giúp làm bong vết bẩn.

Đóng cửa và ngăn kéo

- Ấn nhẹ nắp của Máy giặt Mini cho đến khi phát ra tiếng cạch.
- Đẩy ngăn kéo cho đến khi ngăn kéo đóng hoàn toàn.

⚠ THẬN TRỌNG

- Không để tay bị kẹt giữa cửa và máy giặt, việc này có thể gây thương tích.
- Cố dùng lực mở ngăn kéo hoặc nắp có thể làm hỏng bộ phận máy và gây ra các sự cố về an toàn.
- Đóng ngăn kéo trước khi nắp đóng hoàn toàn có thể làm xước kính ở nắp.
- Đảm bảo ngăn kéo được kéo ra hết cỡ để nắp không tiếp xúc với mặt trước của Máy giặt chính.

LƯU Ý

- Có thể không khóa được nắp nếu có quá nhiều quần áo trong Máy giặt Mini hoặc nếu nắp không được đóng hoàn toàn.
- 🔊 sáng lên khi chương trình bắt đầu và cửa đã khóa. Để mở ngăn kéo, bấm nút **Khởi động/Tạm dừng** để dừng máy giặt.
- Nếu E1, E2 hoặc E3 xuất hiện trên màn hình, hãy đóng hoàn toàn ngăn kéo và nắp. Sau đó, hãy bấm lại nút **Khởi động/Tạm dừng**.
- Nếu không thể mở hoàn toàn ngăn kéo, dùng cả hai tay kéo ngăn kéo về phía trước với lực nhỏ.
- Nếu xảy ra mất điện trong khi vận hành sản phẩm, cửa sẽ không thể mở được. Hãy cấp lại nguồn điện hoặc liên hệ trung tâm dịch vụ LG.
- Nắp có thể không mở do nhiệt độ xung quanh ở mức cao. Nếu xảy ra hiện tượng này sau khi giặt hoặc không xuất hiện mã lỗi trên màn hình, hãy chọn chương trình **Giũ+Vắt** hoặc chờ cho đến khi nhiệt độ giảm để nắp có thể mở ra.

Thêm bột giặt/nước giặt và nước xả vải

Liều lượng bột giặt, nước giặt

- Cần sử dụng chất tẩy theo hướng dẫn của nhà sản xuất chất tẩy đó và chọn lựa phù hợp với loại vải, màu, vết bẩn của đồ giặt và nhiệt độ giặt. Chỉ sử dụng các chất tẩy phù hợp với máy giặt lồng (ngang).
- Nếu xuất hiện quá nhiều bọt xà phòng thì giảm bớt lượng bột giặt, nước giặt.

- Nếu sử dụng quá nhiều bột giặt, nước giặt thì có thể xuất hiện quá nhiều bọt xà phòng và điều này sẽ dẫn đến hiệu quả giặt kém hoặc gây tải nặng cho động cơ.
- Nếu bạn muốn sử dụng nước giặt, hãy làm theo những chỉ dẫn do nhà sản xuất nước giặt cung cấp.
- Có thể cần phải điều chỉnh cách sử dụng chất tẩy theo nhiệt độ nước, độ cứng nước, kích thước và mức độ bẩn của mẻ giặt. Để đạt hiệu quả tốt nhất, tránh sử dụng quá nhiều chất tẩy. Nếu không sẽ tạo ra quá nhiều bọt xà phòng.
- Tham khảo nhãn trên quần áo trước khi cho chất tẩy và chọn nhiệt độ nước.
- Chỉ sử dụng các bột giặt/nước giặt phù hợp cho loại quần áo tương ứng:
 - Nước giặt thường được thiết kế cho các ứng dụng đặc biệt, ví dụ: vải màu, len, quần áo dễ hỏng hoặc tối màu.
 - Bột giặt phù hợp cho tất cả các loại vải.
 - Để có kết quả giặt tốt hơn đối với quần áo màu trắng và màu nhạt, sử dụng bột giặt có hoạt tính tẩy trắng.
 - Bột giặt/nước giặt được xả từ bộ phân phối ngay lúc bắt đầu chu trình.

LƯU Ý

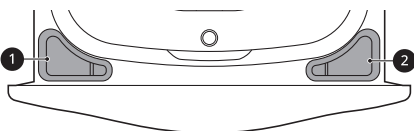
- Không để bột giặt/nước giặt cô đặc lại. Làm như vậy có thể dẫn đến vón cục, hiệu năng xả kém hoặc có mùi.

Thêm bột giặt/nước giặt và nước xả vải

Sử dụng bộ phân phối

- 1 Trượt mở ngăn kéo.

- 2 Cho chất tẩy và chất làm mềm vào các ngăn phù hợp.



- 1 Ngăn đựng nước giặt
- 2 Ngăn đựng nước làm mềm vải

LƯU Ý

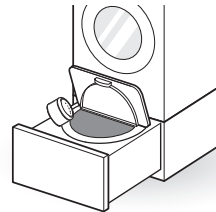
- Đổ bột giặt/nước giặt và nước xả vải đến vạch đổ đầy tối đa. Việc đổ nước xả vải vượt vạch đổ đầy tối đa có thể khiến nước xả vải bị phân phối quá sớm và có thể làm đổi màu quần áo.

- 3 Trượt nhẹ để đóng ngăn kéo trước khi bắt đầu chương trình giặt.

Dùng cốc đong bột giặt/nước giặt

- 1 Trượt mở ngăn kéo và mở cửa.

- 2 Đong bột giặt/nước giặt bằng cốc đong bột giặt/nước giặt và đổ vào lồng giặt.
 - Sử dụng cốc đong xà phòng đi kèm để thêm chỉ một cốc xà phòng.



- 3 Đóng cửa, trượt đóng ngăn kéo trước khi bắt đầu chương trình giặt.

LƯU Ý

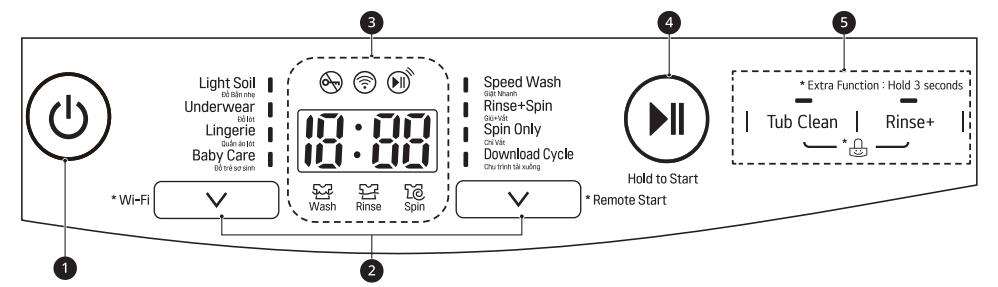
- Giảm lượng bột giặt/nước giặt đối với đồ bẩn nhẹ. Hãy sử dụng lượng bột giặt/nước giặt phù hợp trong Máy giặt Mini. Nếu sử dụng quá nhiều bột giặt/nước giặt, lượng bột thừa sẽ vẫn còn sau khi giữ.
- Không đổ trực tiếp nước giặt và nước xả vải lên quần áo trong lồng giặt, làm như vậy sẽ khiến quần áo bị ố màu đậm và khó loại bỏ vết ố.

LƯU Ý

- Không để nước giặt và nước làm mềm vải trong nắp chất tẩy quá 1 ngày. Nước giặt và nước làm mềm vải có thể cô đặc lại. Nước giặt và nước làm mềm vải có thể đông lại trong bộ phân phối nếu quá đặc. Nước giặt và nước làm mềm vải cần được hòa tan nếu độ đậm đặc quá lớn để chúng có thể chảy dễ dàng.
 - Không mở ngăn kéo khi đang cấp nước vào trong khi giặt.
 - Không được sử dụng dung môi (ben-zen, v.v.).
-

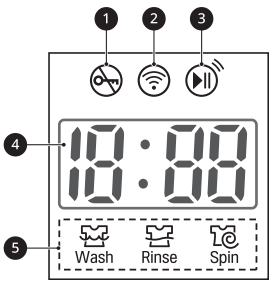
Bảng điều khiển và bảng chương trình

Các tính năng trên bảng điều khiển



	Mô tả
❶	Nút Bật/Tắt Nguồn điện Nhấn nút này để bật/tắt máy giặt.
❷	Nút chương trình - Các chương trình có sẵn theo loại quần áo. - Đèn sẽ sáng lên để biểu thị chương trình được chọn.
❸	Hiển thị - Màn hình hiển thị các cài đặt, thời gian còn lại ước tính, các tùy chọn và thông báo tình trạng. Khi bật nguồn thiết bị, các cài đặt mặc định trên màn hình sẽ sáng lên. - Khi khối lượng mẻ giặt được cảm biến tự động, màn hình trên bảng điều khiển sẽ nhấp nháy.
❹	Nút Khởi động/Tạm dừng - Nút này dùng để khởi động hoặc tạm dừng chu trình giặt. - Nếu cần dừng tạm thời chu trình giặt, hãy nhấn nút này. LƯU Ý - Nếu không bấm nút Khởi động/Tạm dừng trong một thời gian nhất định, Máy giặt Mini sẽ tự động tắt và toàn bộ cài đặt chu trình sẽ mất.
❺	Các tùy chọn và chức năng bổ sung - Để sử dụng các chức năng bổ sung, nhấn giữ nút tương ứng trong 3 giây. Biểu tượng tương ứng sáng đèn trên màn hình. - Chức năng này cho phép bạn chọn một chương trình bổ sung và sẽ sáng đèn khi được chọn. Khởi động từ xa Với ứng dụng LG ThinQ, bạn có thể dùng điện thoại thông minh để điều khiển thiết bị từ xa. - Để sử dụng chức năng này, hãy tham khảo CHỨC NĂNG THÔNG MINH. Wi-Fi Nhấn giữ nút ✓ trong 3 giây để bắt đầu kết nối thiết bị với ứng dụng LG ThinQ.

Hiển thị thời gian và tình trạng



	Mô tả
❶	🔒 sáng lên khi chương trình bắt đầu và cửa đã khóa.
❷	📶 sáng lên khi thiết bị được kết nối với mạng Wi-Fi tại nhà.
❸	🔊 sáng lên tính năng điều khiển từ xa được kích hoạt.
❹	Thời gian ước tính còn lại • Khi một chương trình giặt được chọn, thời gian mặc định cho chương trình đó được hiển thị. Thời gian này có thể thay đổi theo các tùy chọn. • Nếu màn hình hiển thị --- thì thời gian sẽ hiển thị sau khi cảm biến tải đã đo được kích cỡ mẻ giặt. Đây là điều bình thường. • Thời gian hiển thị chỉ mang tính ước lượng. Thời gian này dựa trên điều kiện hoạt động bình thường. Một số nhân tố bên ngoài (khối lượng mẻ giặt, nhiệt độ phòng, nhiệt độ nước cấp vào, v.v...) có thể ảnh hưởng đến thời gian thực tế.
❺	Các chỉ số tình trạng chương trình • Khi một chương trình giặt đang hoạt động, đèn LED của bước đang chạy sẽ sáng còn đèn LED cho các bước còn lại vẫn ổn định. Khi bước đó hoàn tất, đèn LED sẽ tắt. Nếu dừng một chu trình thì đèn LED báo bước đang chạy sẽ ngừng nhấp nháy.

Chương trình Giặt

Đồ Bẩn nhẹ		Định mức mẻ giặt tối đa
Mô tả	Giặt các mẻ nhỏ quần áo bị vừa phải, trừ vải dễ hỏng như len hoặc lụa. Nhấn nút Khởi động/Tạm dừng mà không chọn một chương trình sẽ khiến chương trình Đồ Bẩn nhẹ bắt đầu ngay lập tức do sử dụng cài đặt mặc định.	
Đồ lót		Mẻ giặt tối đa 1,5 kg
Mô tả	Giặt đồ lót, quần áo làm bằng chất liệu xuyên thấu và quần áo có dây buộc dễ bị hỏng. Chương trình này không phù hợp để giặt đồ lụa.	
Quần áo lót		Mẻ giặt tối đa: 1 kg
Mô tả	Giặt đồ lót có thể giặt máy, quần áo bằng vải mỏng và vải ren.	
Đồ trẻ sơ sinh		Mẻ giặt tối đa 1 kg
Mô tả	Giặt quần áo trẻ em bằng chuyển động nhẹ nhàng cho hiệu quả cao hơn.	
Giặt Nhanh		Mẻ giặt tối đa: 1,5 kg
Mô tả	Giặt các mẻ giặt nhỏ gồm quần áo bị bẩn ít trong một thời gian ngắn. Dùng lượng bột giặt/nước giặt rất nhỏ trong chương trình này.	
Giũ+Vắt		Mẻ giặt tối đa 1,5 kg
Mô tả	Giũ và quay quần áo. Sử dụng nước xả vải nếu cần.	
Chỉ Vắt		Mẻ giặt tối đa 1,5 kg
Mô tả	Vắt quần áo giặt tay có thể chưa được giặt trong máy.	
Chu trình tải xuống		-
Mô tả	Chương trình cho phép tải chương trình giặt mới và đặc biệt về thiết bị bằng điện thoại thông minh.	

LƯU Ý

- Thử nghiệm theo tiêu chuẩn IEC60456
- Đối với chương trình ghi nhãn hiệu quả sử dụng nước, hãy chọn chương trình **Giặt Nhanh**.
- Đây là chương trình khuyến nghị được thiết kế để giảm thiểu lượng nước tiêu thụ cho tải bình thường ở khả năng chịu tải tiêu chuẩn.
- Luôn tuân thủ nhãn chăm sóc hoặc hướng dẫn của nhà sản xuất vải khi giặt để không làm hỏng quần áo.

LƯU Ý

- Khuyến cáo sử dụng chất tẩy trung tính.
-

Các tùy chọn và chức năng bổ sung

Chỉnh số lần giặt

Nhấn nút **Giũ+** để tăng số lần giặt.

- Chuẩn bị quần áo và cho vào lồng giặt.
- Nhấn nút **Nguồn điện**.
- Cho bột/nước giặt.
- Lựa chọn một chương trình giặt.
- Nhấn nút **Giũ+** khi cần, sau đó số chu trình giặt sẽ hiển thị. (Có thể chọn giặt từ 1 đến 6 lần tùy theo chương trình.)
- Nhấn nút **Khởi động/Tạm dừng**.

Khóa/Mở bảng điều khiển để đảm bảo an toàn

Sử dụng tùy chọn **Khóa trẻ em** để vô hiệu hóa các điều khiển. Chức năng này có thể ngăn không cho trẻ em thay đổi các chu trình hoặc vận hành thiết bị.

LƯU Ý

- Khi đã cài đặt tình năng này, tất cả các nút đều được khóa lại ngoại trừ nút **Nguồn điện**.
- Khi bảng điều khiển bị khóa, chữ **LL** và thời gian còn lại sẽ hiển thị thay thế trên màn hình trong suốt thời gian giặt khi chức năng này được sử dụng.
- Tắt nguồn điện sẽ không xóa trạng thái chức năng này. Bạn phải vô hiệu hóa chức năng này trước khi có thể truy cập bất kỳ chức năng nào khác.

Khóa/Mở bảng điều khiển

- Tắt nguồn điện.

- Nhấn giữ đồng thời các nút **Làm sạch lồng giặt** và **Giũ+** trong 3 giây để bật/tắt chức năng này.

CHỨC NĂNG THÔNG MINH

Sử dụng Ứng dụng LG ThinQ

Các tính năng của ứng dụng LG ThinQ

Giao tiếp với thiết bị qua điện thoại thông minh bằng cách sử dụng các tính năng thông minh thuận tiện trong điện thoại.

Khởi động từ xa

Nó cho phép bạn điều khiển thiết bị từ xa từ từng dụng **LG ThinQ**.

Chu trình tải xuống

Bạn có thể tải xuống các chu trình mới và đặc biệt không có trong các chương trình cơ bản trên thiết bị.

Có thể tải về các thiết bị được đăng ký thành công nhiều chu trình đặc trưng riêng cho biết bị.

Khi hoàn tất tải chu trình trong thiết bị, thiết bị sẽ lưu giữ chu trình được tải cho đến khi một chu trình mới được tải về.

LƯU Ý

- Chỉ có thể lưu trữ một chương trình trên thiết bị tại một thời điểm.

Hướng dẫn vệ sinh lồng giặt

Chức năng này cho thấy số chu trình còn lại trước khi chạy chức năng **Làm sạch lồng giặt**.

Giám sát năng lượng

Chức năng này kiểm tra mức tiêu thụ năng lượng của các chu trình được sử dụng gần đây và trung bình hàng tháng.

Smart Diagnosis

Chức năng này cung cấp thông tin hữu ích cho việc chẩn đoán và giải quyết các vấn đề với thiết bị dựa trên hình thái sử dụng.

Cài đặt

Cho phép bạn cài đặt các tùy chọn khác nhau trên thiết bị và trong ứng dụng.

Push Alert

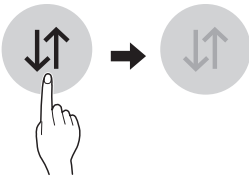
Khi chu trình hoàn tất hoặc thiết bị gặp sự cố, bạn có tùy chọn nhận thông báo đẩy trên điện thoại thông minh. Các thông báo được kích hoạt ngay cả khi ứng dụng **LG ThinQ** đã tắt.

LƯU Ý

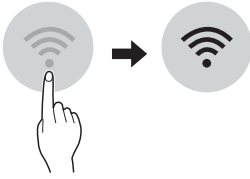
- Nếu bạn thay đổi bộ định tuyến không dây, nhà cung cấp dịch vụ internet hoặc mật khẩu của mình, hãy xóa thiết bị đã đăng ký khỏi ứng dụng **LG ThinQ** và đăng ký lại.
- Ứng dụng có thể được thay đổi vì mục đích cải tiến thiết bị mà không cần thông báo cho người dùng.
- Chức năng có thể khác nhau tùy theo model.

Trước khi sử dụng ứng dụng LG ThinQ

- 1 Kiểm tra khoảng cách giữa thiết bị và bộ định tuyến không dây (mạng Wi-Fi).
 - Nếu khoảng cách giữa thiết bị và bộ định tuyến không dây quá xa, cường độ tín hiệu sẽ trở nên yếu. Có thể mất một thời gian dài để đăng ký hoặc sự cài đặt có thể không thành công.
- 2 Tắt **Dữ liệu di động** trên điện thoại thông minh của bạn.



- 3 Kết nối điện thoại thông minh của bạn với bộ định tuyến không dây.



mật khác (khuyến khích dùng **WPA2**) và đăng ký lại sản phẩm.

LƯU Ý

- Để xác nhận kết nối Wi-Fi, kiểm tra biểu tượng  trên bảng điều khiển có sáng đèn không.
- Thiết bị này chỉ hỗ trợ mạng Wi-Fi 2,4 GHz. Để kiểm tra tần số mạng của bạn, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ Internet hoặc xem hướng dẫn sử dụng bộ định tuyến không dây của bạn.
- **LG ThinQ** không chịu trách nhiệm cho bất kỳ vấn đề kết nối mạng hay bất kỳ lỗi, trục trặc, hoặc các lỗi gây ra do kết nối mạng.
- Nếu thiết bị gặp khó khăn trong việc kết nối với mạng Wi-Fi, có thể là do nó nằm quá xa bộ định tuyến. Mua một bộ lặp tín hiệu Wi-Fi (thiết bị mở rộng phạm vi) để nâng cao cường độ tín hiệu Wi-Fi.
- Wi-Fi có thể không thể kết nối hoặc có thể bị gián đoạn do môi trường mạng của gia đình.
- Kết nối mạng có thể không hoạt động đúng cách phụ thuộc vào nhà cung cấp dịch vụ internet.
- Môi trường không dây xung quanh có thể làm cho dịch vụ mạng không dây chạy chậm.
- Không thể đăng ký thiết bị do các sự cố truyền tín hiệu không dây. Rút phích cắm của thiết bị và chờ khoảng một phút trước khi thử lại.
- Nếu tường lửa trên bộ định tuyến không dây của bạn được bật, hãy vô hiệu hóa tường lửa hoặc thêm một ngoại lệ cho nó.
- Tên mạng không dây (SSID) phải là sự kết hợp giữa chữ và số tiếng Anh. (Không sử dụng ký tự đặc biệt)
- Giao diện người sử dụng trên điện thoại thông minh (UI) có thể khác nhau tùy thuộc vào hệ điều hành của điện thoại (OS) và nhà sản xuất.
- Nếu giao thức bảo mật của bộ định tuyến được đặt thành **WEP**, bạn có thể không thể thiết lập mạng. Vui lòng thay đổi sang các giao thức bảo

Cài đặt ứng dụng LG ThinQ

Tìm ứng dụng **LG ThinQ** trên Google Play Store hoặc Apple App Store trong điện thoại thông minh. Thực hiện theo hướng dẫn để tải về và cài đặt ứng dụng.

Sử dụng thiết bị từ xa

Khởi động từ xa

Sử dụng một chiếc điện thoại thông minh để điều khiển thiết bị của bạn từ xa. Bạn cũng có thể giám sát sự vận hành chương trình để biết bao nhiêu thời gian còn lại trong chương trình.

Sử dụng chức năng này

- 1 Cho quần áo vào lồng giặt.
 - Thêm bột giặt/nước giặt hoặc nước xả vải vào khu vực thích hợp của bộ phân phối nếu muốn.
- 2 Nhấn nút **Nguồn điện**.
- 3 Nhấn giữ nút **✓** trong 3 giây để kích hoạt chức năng điều khiển từ xa.
- 4 Bắt đầu một chương trình từ ứng dụng **LG ThinQ** trên điện thoại thông minh của bạn.

LƯU Ý

- Khi chức năng này được bật, bạn có thể khởi động một chu trình từ ứng dụng điện thoại thông minh **LG ThinQ**. Nếu chu trình không bắt đầu, thiết bị sẽ đợi để bắt đầu chu trình cho đến khi chu trình bị tắt từ xa trên ứng dụng hoặc khi chức năng này bị vô hiệu hóa.
- Nếu cửa đang mở, bạn không thể khởi động chu trình từ xa.

Hãy vô hiệu hóa chức năng này bằng cách thủ công

Khi chức năng này được kích hoạt, hãy nhấn giữ nút **V** trong 3 giây.

Thông số kỹ thuật của Mô đun mạng LAN không dây

Model	LCW-007
Dải tần số	2412 MHz đến 2472 MHz
Công suất đầu ra (Tối đa)	IEEE 802.11 b: 17.59 dBm
	IEEE 802.11 g: 17.39 dBm
	IEEE 802.11 n (HT20): 16.64 dBm
	IEEE 802.11 n (HT40): 17.05 dBm

Phiên bản S/W chức năng không dây : V 1.0
Để tốt cho người sử dụng, thiết bị này cần được lắp đặt và hoạt động với khoảng cách tối thiểu 20 cm giữa thiết bị và cơ thể.

Thông tin của thông báo phần mềm nguồn mở

Để nhận mã nguồn theo GPL, LGPL, MPL và các giấy phép nguồn mở khác, được bao gồm trong sản phẩm này, vui lòng truy cập <http://opensource.lge.com>.
Ngoài mã nguồn, tất cả các điều khoản cấp phép, tuyên bố từ chối trách nhiệm và thông báo bản quyền được tham chiếu đều có sẵn để tải xuống.
LG Electronics cũng sẽ cung cấp mã nguồn mở cho bạn trong CD-ROM có tính phí để chi trả cho chi phí phát hành (chẳng hạn như các khoản phí về vận chuyển, đĩa và xử lý) khi nhận được yêu cầu qua email đến địa chỉ opensource@lge.com. Ưu đãi này có hiệu lực trong khoảng thời gian ba năm tính từ ngày chúng tôi phân phối sản phẩm này. Ưu đãi này có hiệu lực đối với bất kỳ ai nhận được thông tin này.

Smart Diagnosis

Tính năng này chỉ có sẵn đối với các kiểu máy có logo  hoặc .

Hãy sử dụng tính năng này để giúp bạn chẩn đoán và khắc phục các sự cố với thiết bị của bạn.

LƯU Ý

- Đối với các nguyên nhân không phải do sự bất cẩn của LGE, bảo trì sẽ không được áp dụng đối với các nguyên nhân do yếu tố bên ngoài bao gồm nhưng không giới hạn mạng Wi-Fi không khả dụng, mất kết nối Wi-Fi, chính sách kho ứng dụng cục bộ hoặc ứng dụng không khả dụng.
- Tính năng này có thể được thay đổi mà không thông báo trước và có thể có phiên bản khác tùy vào nơi bạn sử dụng.

Sử dụng LG ThinQ để chẩn đoán các sự cố

Nếu bạn gặp phải một sự cố với thiết bị có hỗ trợ Wi-Fi, thiết bị có thể gửi dữ liệu xử lý sự cố tới điện thoại thông minh thông qua ứng dụng **LG ThinQ**.

- Khởi chạy ứng dụng **LG ThinQ** và chọn tính năng **Smart Diagnosis** trong menu. Thực hiện theo các hướng dẫn được cung cấp trong ứng dụng **LG ThinQ**.

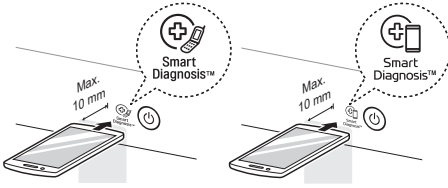
Sử dụng tính năng chẩn đoán bằng âm thanh để chẩn đoán các sự cố

Thực hiện theo các hướng dẫn dưới đây để sử dụng phương pháp chẩn đoán âm thanh.

- Khởi chạy ứng dụng **LG ThinQ** và chọn tính năng **Smart Diagnosis** trong menu. Thực hiện theo các hướng dẫn chẩn đoán bằng âm thanh được cung cấp trong ứng dụng **LG ThinQ**.

- 1 Nhấn nút **Nguồn điện** để bật thiết bị.
 - Không bấm bất kỳ nút nào khác.

- 2** Đặt loa điện thoại thông minh của bạn gần với logo  hoặc .



- 3** Nhấn giữ nút **Làm sạch lồng giặt** trong 3 giây trở lên đồng thời giữ loa điện thoại thông minh gần với logo cho đến khi quá trình truyền dữ liệu hoàn tất.

- Giữ điện thoại thông minh ở nguyên vị trí cho đến khi quá trình truyền dữ liệu kết thúc. Thời gian truyền dữ liệu còn lại sẽ được hiển thị.

- 4** Sau khi truyền dữ liệu hoàn tất, kết quả chẩn đoán sẽ được hiển thị trong ứng dụng.

LƯU Ý

- Để đạt kết quả tốt nhất, không di chuyển điện thoại thông minh trong khi đang truyền âm.

BẢO TRÌ

⚠ CẢNH BÁO

- Rút phích cắm của thiết bị trước khi vệ sinh để tránh rủi ro điện giật. Không tuân theo cảnh báo này có thể dẫn đến thương tích nghiêm trọng, hỏa hoạn, điện giật hoặc tử vong.
- Không bao giờ sử dụng hóa chất mạnh, chất tẩy rửa có tính mài mòn hoặc dung môi để vệ sinh thiết bị. Chúng có thể làm hư hỏng bề mặt sơn.

Vệ sinh sau mỗi lần giặt

Bộ phận cần vệ sinh

Luôn lấy đồ ra khỏi máy giặt ngay khi chu trình hoàn tất. Để đồ ẩm ướt trong máy giặt có thể khiến đồ bị nhăn, chuyển màu và có mùi.

- Sau khi hoàn tất chu trình giặt, lau khô cửa và gioăng cửa để loại bỏ hơi ẩm.
- Mở hé cửa để làm khô lồng giặt.
- Lau khô thiết bị bằng vải khô để loại bỏ độ ẩm.

⚠ CẢNH BÁO

- Chỉ để cửa mở để làm khô bên trong thiết bị khi trẻ em được giám sát ở nhà.

Vệ sinh Phần bên ngoài

Chăm sóc thiết bị của bạn đúng cách có thể kéo dài tuổi thọ thiết bị.

Phần bên ngoài

- Lau khô ngay lập tức mọi chỗ bị tràn.
- Lau bằng vải ẩm, sau đó lau lại bằng vải khô để đảm bảo các phần nối và kẽ hở vỏ máy không bị ẩm.
- Không ấn các vật thể sắc nhọn lên bề mặt hoặc màn hình.

Cửa

- Rửa bằng vải ẩm ở mặt ngoài và mặt trong, sau đó lau khô bằng vải mềm.

⚠ CẢNH BÁO

- Không thử tách các tấm che chắn hoặc tháo rời thiết bị. Không dùng bất kỳ đồ vật sắc nhọn tác động vào bảng điều khiển để vận hành thiết bị.

Vệ sinh thiết bị định kỳ

Tub Clean (Vệ sinh lồng)

Đây là một chức năng đặc biệt giúp vệ sinh bên trong thiết bị bằng cách ngâm, rửa, xả và quay.

Chạy chức năng này **mỗi tháng một lần** (hoặc thường xuyên hơn nếu cần thiết) để giảm tích tụ chất tẩy, chất làm mềm vải và các chất cặn khác.

- Nếu có mùi khó chịu hay ẩm mốc trong thiết bị, hãy chạy chức năng này **hàng tuần trong vòng 3 tuần** ngoài các khoảng thời gian được khuyến nghị thường xuyên.

LƯU Ý

- Tin nhắn ECL sẽ hiển thị để thông báo khuyến nghị sử dụng chức năng này.

- 1 Lấy tất cả quần áo hoặc đồ vật ra khỏi thiết bị.
- 2 Pha loãng 200 ml nước tẩy clo trong 1 lít nước và đổ hỗn hợp vào lồng giặt.
- 3 Đóng cửa và ngăn kéo.
- 4 Bật nguồn, sau đó chọn **Làm sạch lồng giặt**.

5 Nhấn nút **Khởi động/Tạm dừng** để khởi động.

6 Mở cửa để làm khô hoàn toàn bên trong thiết bị.

- Nếu phần bên trong thiết bị không khô hoàn toàn thì có thể gây mùi khó chịu hoặc ẩm mốc.

⚠ CẢNH BÁO

- Chỉ để cửa mở để làm khô bên trong thiết bị khi trẻ em được giám sát ở nhà.

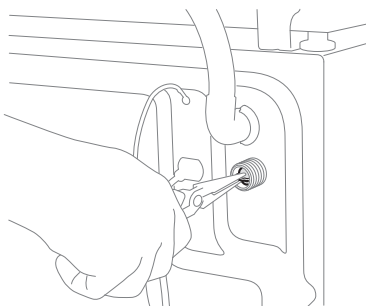
Vệ sinh Bộ lọc ống cấp nước

Bộ lọc ống cấp nước thu gom vôi hoặc bất kỳ chất cặn nào có thể có trong nước được cấp đến thiết bị. Vệ sinh bộ lọc ống cấp nước khoảng 6 tháng một lần hoặc thường xuyên hơn nếu nước quá cứng hoặc chứa trầm tích vôi.

- Khóa các vòi nước máy cấp tới thiết bị nếu không sử dụng thiết bị trong một khoảng thời gian nhất định (như nghỉ lễ), đặc biệt nếu không có đường thoát nước sàn (rãnh tháo) ở ngay xung quanh.
- Thông báo IE sẽ được hiển thị trên bảng điều khiển khi nước không vào ngăn kéo chất tẩy.

1 Tắt điện và vòi nước máy sau đó vặn rời ống cấp nước.

2 Tháo bộ lọc ống cấp nước bằng kim nhỏ, sau đó vệ sinh bộ lọc sử dụng bàn chải lông cứng ở mức trung bình.



XỬ LÝ SỰ CỐ

Vận hành thiết bị của bạn có thể dẫn đến lỗi và trục trặc. Các bảng sau liệt kê các nguyên nhân có thể có và ghi chú để giải quyết thông báo lỗi hoặc trục trặc. Chúng tôi khuyến cáo bạn nên đọc cẩn thận các bảng dưới đây để tiết kiệm thời gian và tiền bạc có thể phải trả cho cuộc gọi đến trung tâm dịch vụ LG Electronics.

Trước khi thực hiện cuộc Gọi Dịch vụ

Thiết bị được trang bị hệ thống giám sát lỗi tự động để phát hiện và chẩn đoán các sự cố ở giai đoạn đầu. Nếu thiết bị không hoạt động đúng chức năng hoặc hoàn toàn không hoạt động, hãy kiểm tra các bảng sau đây trước khi gọi đến trung tâm dịch vụ LG Electronics.

Thông báo Lỗi

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể & giải pháp
IE LỖI ĐẦU VÀO	Không cấp đủ nước tại vị trí nào đó. Nước không chảy vào thiết bị hoặc chảy chậm. Hãy kiểm tra vòi nước khác trong nhà.
	Chưa mở hết cỡ vòi cấp nước. Nước không chảy vào thiết bị hoặc chảy chậm. Hãy mở hết cỡ vòi nước.
	(Các) ống cấp nước bị gấp. Làm thẳng ống hoặc lắp lại ống cấp nước.
	Bộ lọc của (các) ống cấp nước bị tắc. Kiểm tra và vệ sinh bộ lọc van cấp sau khi đã khóa các ống và tháo các đầu nối ống với máy giặt.
UE LỖI MẤT CÂN BẰNG	Vận hành tái cân bằng không thành công. Tự động cân bằng lại quần áo không thành công. Chu trình đã dừng để cho phép xếp lại đồ giặt bằng tay.
	Mề giặt quá ít. Thêm đồ để thiết bị cân bằng quần áo.
	Các đồ nặng lẫn với đồ nhẹ hơn. Giặt các đồ có trọng lượng tương đương nhau.
	Mề giặt bị mất cân bằng. Xếp lại quần áo bằng tay nếu đồ giặt bị quăn vào nhau.
DE LỖI ĐẦU XẢ NƯỚC	Ống xả bị gấp hoặc tắc. Không thể xả nước trong thiết bị hoặc xả chậm. Vệ sinh và làm thẳng ống xả.

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể & giải pháp
dE dE2 LỖI ngăn kéo	Ngăn kéo không được đóng đúng cách. - Sau khi tắt và bật nguồn, nhấn nút Khởi động/Tạm dừng hai lần trong khi đẩy phần trước của ngăn kéo. - Khi ngăn kéo mở ra, hãy kiểm tra quần áo hoặc các vật cản khác bên dưới ngăn kéo và ở bên trái và bên phải.
dE4 LỖI ngăn kéo	Ngăn kéo không được đóng đúng cách. Kiểm tra quần áo hoặc các vật cản khác dưới ngăn kéo và ở bên trái và bên phải.
dD LỖI CỬA	Cửa không được đóng đúng cách. - Mở ngăn kéo và đảm bảo khu vực chốt cửa không bị vướng quần áo hoặc các vật cản khác. - Đóng cửa, đóng ngăn kéo và nhấn Khởi động/Tạm dừng để bắt đầu chu trình. - Nếu thông báo lỗi này vẫn hiển thị dù ngăn kéo đã đóng thì hãy gọi bộ phận dịch vụ.
EE LỖI ĐIỀU KHIỂN	Đây là một lỗi điều khiển. Rút phích cắm điện và gọi cho bộ phận dịch vụ.
LE LỖI KHÓA ĐỘNG CƠ	Động cơ bị quá tải. Hãy dừng thiết bị và chờ khoảng 30 phút cho đến khi động cơ nguội, sau đó hãy khởi động lại chu trình.
FE LỖI TRÀN NƯỚC	Bị tràn nước có thể do van nước bị lỗi. Hãy khóa vòi nước. Rút phích cắm điện. Hãy gọi bộ phận dịch vụ.
PE LỖI BỘ CẢM BIẾN ÁP SUẤT	Lỗi bộ cảm biến mực nước. Hãy khóa vòi nước. Rút phích cắm điện. Hãy gọi bộ phận dịch vụ.
E7 LỖI XẾP CHỒNG	Có thể vận hành máy giặt Mini mà không cần xếp chồng lên máy giặt cỡ lớn. - Máy giặt Mini sẽ không vận hành như một thiết bị độc lập. Máy phải được gắn dưới máy giặt lồng ngang LG phù hợp. Chốt đặt chồng không hoạt động đúng cách. - Chỉ sử dụng sản phẩm cùng các thiết bị chính hãng của LG. Hãy gọi trung tâm thông tin khách hàng để kiểm tra các thiết bị chính hãng của LG.
FF LỖI DO ỐNG BỊ ĐÓNG BĂNG	Ống xả/ống cấp hoặc bơm xả có bị đóng băng không? Hãy cấp nước ấm vào lồng giặt để thông ống xả và bơm xả. Phủ khăn ấm và ấm lên ống cấp.
EcL CẢNH BÁO VỆ SINH LỒNG GIẶT	Chương trình đã chạy hơn 30 phút. Hãy chạy chức năng Làm sạch lồng giặt.

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể & giải pháp
CL CHỨC NĂNG KHÓA TRẺ EM	CL không phải là lỗi. Chức năng này ngăn không cho trẻ em thay đổi các chu trình hoặc vận hành thiết bị. Hãy tắt chức năng Khóa trẻ em trên bảng điều khiển.

Tiếng ồn bạn có thể nghe thấy

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể & giải pháp
Tiếng ồn lạch cạch lạch cách	Các vật thể lạ chẳng hạn như chìa khóa, tiền xu hoặc kim băng có thể nằm trong lồng giặt. Dừng thiết bị, kiểm tra xem có vật thể lạ trong lồng giặt hay không. Nếu vẫn còn tiếng ồn sau khi khởi động lại thiết bị, hãy gọi cho bộ phận dịch vụ.
Âm thanh to	Quần áo nặng có thể gây âm thanh lớn. Đây là điều bình thường. Nếu vẫn tiếp tục phát âm thanh, thiết bị có thể bị mất cân bằng. Hãy dừng thiết bị và xếp lại quần áo.
	Quần áo có thể không cân. Dừng chương trình và xếp lại độ giặt sau khi cửa mở.
Tiếng ồn rung	Vật liệu đóng gói chưa được tháo ra. Tháo bỏ vật liệu đóng gói.
	Quần áo có thể được bố trí không đều trong lồng giặt. Dừng chương trình và xếp lại độ giặt sau khi cửa mở.
	Chân điều chỉnh độ cao không nằm chắc chắn và đều nhau trên mặt sàn. Xem phần hướng dẫn Giữ thẳng bằng cho thiết bị để điều chỉnh thẳng bằng cho thiết bị.
	Sàn không đủ cứng. Kiểm tra xem sàn có chắc chắn và không bị võng hay không. Xem phần Yêu cầu không gian lắp đặt để chọn vị trí thích hợp.

Vận hành

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể & giải pháp
Nước bị rò rỉ.	Các đường ống xả trong nhà bị tắc. Thông ống nước. Gọi thợ sửa ống nước nếu cần thiết.
	Rò rỉ gây ra do lắp đặt ống xả không đúng cách hoặc ống xả bị tắc. Vệ sinh và làm thẳng ống xả. Kiểm tra và vệ sinh bộ lọc xả thường xuyên.

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể & giải pháp
Thiết bị không hoạt động.	Bảng điều khiển tắt nguồn do không hoạt động. Hiện tượng này là bình thường. Nhấn nút Nguồn điện để bật nguồn thiết bị.
	Thiết bị bị rút phích cắm. Đảm bảo dây nguồn được cắm chặt vào ổ cắm có điện.
	Nguồn cấp nước bị ngắt. Vặn vòi cấp nước máy hết mức.
	Các mục điều khiển chưa được cài đặt đúng cách. Đảm bảo cài đặt chương trình đúng cách. Đóng cửa và nhấn nút Khởi động/Tạm dừng.
	Cửa hoặc ngăn kéo đang mở. Đóng cửa/ngăn kéo và đảm bảo không có gì bị kẹt dưới cửa để tránh cửa không đóng được hoàn toàn.
	Cầu dao/cầu chì bị ngắt/cháy. Kiểm tra cầu dao/cầu chì trong nhà. Thay thế cầu chì hoặc đặt lại cầu dao. Thiết bị nên được lắp trên một mạch nhánh riêng. Thiết bị sẽ tiếp tục lại chương trình ở phần đã dừng khi có điện trở lại.
	Mục điều khiển cần phải đặt lại. Nhấn nút Nguồn điện, sau đó chọn lại chương trình mong muốn và nhấn nút Khởi động/Tạm dừng.
	Không nhấn Khởi động/Tạm dừng sau khi cài đặt chương trình. Nhấn nút Nguồn điện, sau đó chọn lại chương trình mong muốn rồi nhấn nút Khởi động/Tạm dừng. Thiết bị sẽ tắt nguồn nếu không nhấn nút Khởi động/Tạm dừng trong một khoảng thời gian nhất định.
	Áp lực nước quá thấp. Kiểm tra vòi nước máy khác trong nhà để đảm bảo rằng áp lực nước trong nhà đủ.
	Máy giặt quá lạnh. Nếu máy giặt phải ở trong môi trường nhiệt độ lạnh trong một thời gian dài, hãy để máy ấm lên trước khi nhấn nút Nguồn điện.
Ngăn kéo không mở được.	Khi thiết bị khởi động, không thể mở ngăn kéo vì các lý do an toàn. Đây là điều bình thường. Bạn có thể mở ngăn kéo an toàn sau khi  được tắt.

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể & giải pháp
Thiết bị không được đổ đầy nước thích hợp.	Bộ lọc cấp nước bị tắc. • Đảm bảo bộ lọc cấp nước trên van nạp không bị tắc.
	Ống cấp có thể bị gập. • Kiểm tra ống cấp không bị gập hoặc tắc.
	Nguồn cấp nước không đủ. • Đảm bảo cả vòi nước nóng và lạnh đều mở thông suốt.
	Cửa và ngăn kéo đang mở. • Máy giặt Mini sẽ không vận hành nếu nắp đang mở. Đóng nắp và đảm bảo không có gì bị kẹt dưới nắp để tránh nắp không đóng được hoàn toàn.
	Mức nước trong lồng giặt có vẻ quá thấp. • Mức nạp nước được tối ưu hóa cho chuyển động giặt nhằm đạt hiệu quả giặt tốt nhất.
Thiết bị không xả được nước.	Ống xả bị gập, bẹp hoặc tắc. • Đảm bảo ống xả không bị tắc, gập, v.v... và không bị bẹp ở phía sau hoặc phía dưới máy giặt.
Thời gian chu trình lâu hơn bình thường.	Mẻ giặt quá ít. • Thêm đồ để thiết bị cân bằng mẻ giặt.
	Các đồ nặng lẫn với đồ nhẹ. • Luôn cố gắng giặt đồ có cùng trọng lượng để giúp thiết bị phân bổ đều trọng lượng mẻ giặt khi vắt.
	Mẻ giặt bị mất cân bằng. • Bố trí lại mẻ giặt bằng tay nếu đồ giặt bị quăn vào nhau.
Hoàn kết thúc chu trình	Phát hiện mất cân bằng hoặc chương trình loại bỏ bọt xà phòng được bật. • Hiện tượng này là bình thường. Thời gian còn lại hiển thị trên màn hình chỉ là thời lượng ước tính. Thời gian thực tế có thể khác.

Hiệu suất

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể & giải pháp
Loại bỏ vết bẩn kém	Quần áo bị bẩn nhiều • Sử dụng máy giặt chính
	Vết bẩn khó giặt từ trước. • Các đồ đã được giặt từ trước có thể có vết bẩn khó giặt. Các vết bẩn này có thể khó loại bỏ và có thể cần giặt tay hoặc xử lý sơ để hỗ trợ loại bỏ vết bẩn.

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể & giải pháp
Ổ màu	Chưa phân loại quần áo đúng cách. • Luôn giặt riêng quần áo tối màu với quần áo trắng và sáng màu để tránh bị phai màu. • Không được giặt chung đồ bẩn nhiều với đồ bẩn ít.
Bị nhăn	Không lấy đồ ra khỏi thiết bị kịp thời. • Luôn lấy đồ ra khỏi thiết bị ngay khi chương trình giặt hoàn tất.
	Thiết bị bị quá tải. • Có thể cho đầy đồ giặt vào thiết bị nhưng không được xếp chặt ních đồ trong lồng giặt. Cửa thiết bị phải được đóng lại dễ dàng.
Mùi mốc hoặc nấm mốc trong thiết bị	Lồng giặt không được vệ sinh đúng cách. • Chạy chức năng Làm sạch lồng giặt thường xuyên.
	Mùi khó chịu có thể tỏa ra nếu ống xả không được lắp đúng cách, khiến nước chảy ngược (nước chảy ngược vào bên trong thiết bị). • Khi lắp đặt ống xả, đảm bảo rằng ống không bị gấp hoặc bị chặn.

Wi-Fi

Triệu chứng	Nguyên nhân có thể & giải pháp
Thiết bị gia đình và điện thoại thông minh của bạn không được kết nối với mạng Wi-Fi.	Mật khẩu Wi-Fi mà bạn đang cố gắng kết nối không chính xác. • Tìm mạng Wi-Fi được kết nối với điện thoại thông minh của bạn và xóa nó, sau đó đăng ký thiết bị của bạn trên LG ThinQ.
	Dữ liệu di động cho điện thoại thông minh của bạn đang bật. • Tắt Dữ liệu di động của điện thoại thông minh của bạn và đăng ký thiết bị bằng mạng Wi-Fi.
	Tên mạng không dây (SSID) được cài đặt không chính xác. • Tên mạng không dây (SSID) phải là sự kết hợp giữa chữ và số tiếng Anh. (Không sử dụng ký tự đặc biệt).
	Tần số của bộ định tuyến không phải là 2,4 GHz. • Chỉ hỗ trợ tần số của bộ định tuyến 2,4 GHz. Đặt bộ định tuyến không dây là 2,4 GHz và kết nối thiết bị với bộ định tuyến không dây. Để kiểm tra tần số bộ định tuyến, kiểm tra qua nhà cung cấp dịch vụ Internet hoặc nhà sản xuất bộ định tuyến.
	Khoảng cách giữa thiết bị và bộ định tuyến quá xa. • Nếu khoảng cách giữa thiết bị và bộ định tuyến quá xa, tín hiệu có thể yếu và sự kết nối có thể không được định cấu hình chính xác. Di chuyển vị trí của bộ định tuyến để gần với thiết bị.

